

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 10/2025/HNGĐ-ST

Ngày 03 - 4 - 2025

V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn”

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Mai Hương và bà Đoàn Thị Kim Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoài Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2025/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2025 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 14/3/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2025/QĐST-HNGĐ ngày 28/3/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hồ Thị K, sinh năm 2002; Nơi thường trú: Thôn C, xã HT, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hồ Văn M, sinh năm 1997; Nơi thường trú: Thôn C, xã HT, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn K kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị K và anh Hồ Văn M tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa vào năm 2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng đến cuối năm 2020 thì vợ chồng thường xuyên cãi vã, gây gỗ lẫn nhau, phát sinh mâu thuẫn nên từ năm 2023 đến nay chị K và anh M không còn chung sống với nhau, đã làm phong tục ly hôn của người đồng bào Bru-Vân Kiều. Vì vậy, chị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Văn M.

- Về con chung: Chị K và anh M có 01 con chung là Hồ Phạm Hải Đ, sinh ngày 04/6/2020. Khi ly hôn, chị K có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn M nhưng anh M không có ý kiến gì.

Tài liệu, chứng cứ đương sự cung cấp:

Nguyên đơn cung cấp: 01 Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính); 01 Giấy khai sinh của con (Bản sao); 01 Căn cước công dân (Bản photo chứng thực); 01 xác nhận thông tin nơi cư trú.

Bị đơn cung cấp: Không cung cấp gì.

Tòa án thu thập chứng cứ: 01 Biên bản xác minh tại thôn Cửa, xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã được thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa được tiến hành công khai, công bằng, bảo đảm sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự. Đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, 51, 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu K kiện của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị K ly hôn anh Hồ Văn M.

Về con chung: Giao cháu Hồ Phạm Hải Đ, sinh ngày 04/6/2020 cho chị Hồ Thị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hồ Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Hồ Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Sau khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết, Tòa án đã cấp, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn M theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tuy nhiên anh Hồ Văn M vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do và không có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu K kiện của nguyên đơn:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hồ Thị K và anh Hồ Văn M tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2020 tại UBND xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đúng theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm thương yêu nhau. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay chị K và anh M đã làm phong tục ly hôn của người đồng bào Bru - Vân Kiều và vợ chồng đã không chung sống với nhau từ năm 2023 cho đến nay, quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh M đều vắng mặt. Như vậy, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu K kiện của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị K được ly hôn anh Hồ Văn M.

- *Về con chung*: Chị Hồ Thị K và anh Hồ Văn M có 01 con chung là Hồ Phạm Hải Đ, sinh ngày 04/6/2020, khi ly hôn chị K có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đăng. Qua xác minh tại địa phương, thì nghề nghiệp của chị K là làm rẫy, thu nhập bình quân khoảng 200.000 đồng/ngày. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án anh M không có ý kiến gì về con chung. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị K, giao cháu Hồ Phạm Hải Đăng cho chị K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị K không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Hồ Thị K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc nguyên đơn chị Hồ Thị K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 số 00000292 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu K kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị K.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị K ly hôn anh Hồ Văn M (Giấy chứng nhận kết hôn số 14 ngày 14/7/2020 tại UBND xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị).

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Phạm Hải Đ, sinh ngày 04/6/2020 cho chị Hồ Thị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hồ Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Buộc nguyên đơn chị Hồ Thị K phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/2023 số 00000292 ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (chị Hồ Thị K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- UBND xã Hướng Tân;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Ngọc Huy